



Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Hà Văn L; Sinh năm 1992 và chị Xiêng Un S; Sinh năm 1991.

**2. Về con chung:**

- Anh Hà Văn L trực tiếp nuôi con Hà Hải Đ; Sinh ngày 12/5/2014 cho đến khi con trưởng thành và tự lập được.

- Chị Xiêng Un S trực tiếp nuôi con Hà Hải A; Sinh ngày 17/12/2017 cho đến khi con trưởng thành và tự lập được.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

**Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa giải quyết.

**3. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:**

- Áp dụng Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 36; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/BUBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Hà Văn L và chị Xiêng Un S mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Nay chị Xiêng Un S tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền Xiêng Un S đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0002687, ngày 11/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Ngọc Hồi
- TAND tỉnh Kon Tum
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Hành**